

Số: 308/2017/QĐST-HNGĐ

Bảo Lộc, ngày 13 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 411/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 giữa:

Chị Lương Anh Th, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số 91 đường Hà Giang, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Anh Đoàn Phạm Minh L, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số 25 đường Phạm Phú Thứ, phường B'Lao, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 69, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Anh Th và anh Đoàn Phạm Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Th và anh L thoả thuận giao hai con chung Đoàn Minh Tr, sinh ngày 09/04/2010 và Đoàn Ngọc Minh A, sinh ngày 14/07/2004 cho chị Th nuôi dưỡng, giáo dục; anh L cấp dưỡng nuôi hai con một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Lương Anh Th chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0002049 ngày 09/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B (chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm). Hoàn trả cho chị Th số tiền thừa là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Anh Đoàn Phạm Minh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng định kỳ) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- UBND phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hiền